

**ĐỀ ÁN
CÔNG ĐOÀN THAM GIA ĐÀO TẠO CHUYỂN ĐỔI NGHỀ
CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG, GIAI ĐOẠN 2020-2023
VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, nhằm cụ thể hóa Chương trình số 1306/CTr-TLĐ ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Công đoàn Việt Nam đồng hành với Chính phủ nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển bền vững đất nước, giai đoạn 2019-2023”, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xây dựng Đề án “Công đoàn tham gia đào tạo chuyển đổi nghề cho người lao động giai đoạn 2020 - 2023 và định hướng đến năm 2030”, nội dung cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Chủ trương, Nghị quyết của Đảng và của Công đoàn Việt Nam

- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng xác định phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong 3 đột phá chiến lược. Đồng thời Đảng ta xác định: Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho đất nước, cho từng ngành, từng lĩnh vực, với những giải pháp đồng bộ, trong đó tập trung cho giải pháp đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực trong quá trình sản xuất kinh doanh, chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp và kỹ năng thực hành.

- Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/1/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” xác định “Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân”.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, trong đó xác định “Tập trung đào tạo nhân lực có kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp”.

- Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

- Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trong đó xác định: “Phát triển mạnh đào tạo nghề và hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho chuyển đổi công việc. Nhà nước có chính sách hỗ trợ cho người lao động khi tham gia đào tạo lại, đào tạo nâng cao chuyên môn và kỹ năng để chuyển đổi công việc”.

- Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII xác định “Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao giác ngộ giai cấp, bản lĩnh chính trị, tinh thần yêu nước, hiểu biết pháp luật, trách nhiệm cao, tay nghề giỏi, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam lớn mạnh”.

2. Chính sách, pháp luật của Nhà nước

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Điều 10).
- Bộ luật Lao động năm 2019 (Chương IV).
- Luật Việc làm (Điều 47 và Điều 48).
- Luật Công đoàn (Điều 15; Điều 22).
- Luật Doanh nghiệp (Điều 8, Điều 58 và Điều 59).
- Luật Giáo dục nghề nghiệp (Điều 51, Điều 52 và Điều 71).

3. Yêu cầu thực tiễn

- Do yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đổi mới sáng tạo, vấn đề việc làm và nghề nghiệp đối với người lao động (NLĐ) ngày càng thuận lợi và linh hoạt hơn. NLĐ có thể lựa chọn, quyết định thay đổi chỗ làm việc và loại việc làm ở bất kỳ doanh nghiệp nào phù hợp với sở trường, thu nhập của bản thân.

- Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) tác động trực tiếp đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, việc làm của NLĐ. Nhiều việc làm sẽ mất đi hoặc giảm và phát triển những việc làm mới. Trí tuệ nhân tạo, rô bốt, máy móc sẽ dần thay thế nhiều lao động chân tay; xuất hiện một số loại việc làm mới để tạo ra sản phẩm, dịch vụ theo yêu cầu của CMCN 4.0.

- Phần lớn NLĐ ở nước ta, nhất là trong lĩnh vực may mặc, da giày, điện tử, chế biến thủy sản chưa qua đào tạo hoặc đào tạo không bài bản. Do vậy, đào tạo lại vừa là nhu cầu của số đông người lao động, doanh nghiệp, đồng thời cũng là yêu cầu chung của sự phát triển đất nước.

II. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo cơ hội để NLĐ có việc làm tốt hơn, thu nhập cao hơn, thích ứng nhanh với sự phát triển của thị trường lao động. Nâng cao trình độ, năng lực, sức cạnh tranh của nguồn nhân lực nước ta với các nước trong khu vực và thế giới; đáp ứng nhu cầu về số lượng, yêu cầu về chất lượng của thị trường lao động trong bối cảnh CMCN 4.0.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hàng năm, phấn đấu 100% công đoàn cấp trên cơ sở trở lên tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp cho NLĐ.

- Hàng năm, phấn đấu 65% công đoàn các cấp đề xuất, tham gia với cơ quan chức năng và chuyên môn đồng cấp xây dựng chính sách pháp luật, các quy chế, quy định về đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ.

- Phần đầu đến năm 2023, 100% CĐCS nơi có nhu cầu đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ tiến hành thương lượng để đưa nội dung này vào thỏa ước lao động tập thể.

- Hàng năm, phần đầu 100% cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tổ chức công đoàn xây dựng kế hoạch phối hợp, liên kết với doanh nghiệp và CĐCS đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ.

- Ít nhất 2 năm/ lần, phần đầu có 75% Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp tổ chức Hội thi thợ giỏi, Hội thi tay nghề cho NLĐ, tập trung vào những nghề mới mà các doanh nghiệp có nhu cầu cao,

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công đoàn tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, quy chế, quy định và giám sát công tác đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ

- Từ thực tiễn hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ, phát hiện, đề xuất chính sách và tham gia cùng các cơ quan chức năng hoàn thiện hệ thống chính sách về giáo dục nghề nghiệp, lao động, việc làm. Chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền, chuyên môn đồng cấp ban hành chỉ thị, nghị quyết, chương trình, đề án đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực; có các chính sách khuyến khích NLĐ học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, tạo cơ hội để NLĐ chuyển đổi nghề nghiệp.

- Chủ động, tích cực, trực tiếp tham gia với người sử dụng lao động trong quá trình xây dựng, ban hành chiến lược, quy chế, quy định, kế hoạch liên quan đến vấn đề đào tạo, đào tạo lại đối với NLĐ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi nghề cho NLĐ trong tình hình mới.

- Làm tốt hơn nữa công tác giám sát, tham gia thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến giáo dục nghề nghiệp, lao động, việc làm, nhất là vấn đề đào tạo để chuyển đổi nghề nghiệp.

2. Nâng cao năng lực Công đoàn tham gia đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ

2.1. Đổi mới công tác truyền thông về đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ và người sử dụng lao động

- Tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức cho người sử dụng lao động và NLĐ về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là về mục đích, ý nghĩa, vai trò, tác dụng của việc đào tạo chuyển đổi nghề, học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề của NLĐ, để người sử dụng lao động quan tâm, tạo điều kiện và NLĐ tự nguyện tham gia các chương trình đào tạo, tự học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề của bản thân đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, nâng cao năng suất lao động, bảo đảm chất lượng sản phẩm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển doanh nghiệp.

- Các cơ quan truyền thông của tổ chức Công đoàn xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, thường xuyên thông tin, đưa tin; cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí ngoài hệ thống Công đoàn để tuyên truyền về ý nghĩa, tác dụng của

công tác đào tạo chuyển đổi nghề đối với cơ hội tìm việc làm, nâng cao thu nhập cho NLĐ và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi, tham quan và chia sẻ kinh nghiệm các mô hình tiêu biểu về đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình triển khai thực hiện Đề án để NLĐ nhanh chóng tiếp cận thông tin về kinh tế - xã hội, đặc biệt là thông tin về chính sách đào tạo chuyển đổi nghề, lao động, việc làm và về doanh nghiệp.

2.2. Nâng cao năng lực, đổi mới nội dung, phương thức đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tổ chức Công đoàn

- Tập trung sắp xếp, củng cố, kiện toàn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tổ chức công đoàn; nâng cao năng lực đào tạo hướng tới tự chủ toàn diện; tích cực phối hợp với người sử dụng lao động và công đoàn các cấp để xây dựng các chương trình, kế hoạch đào tạo nghề cho NLĐ.

- Khảo sát, lấy ý kiến, tham khảo người sử dụng lao động về nhu cầu, nội dung đào tạo. Nội dung đào tạo phải xuất phát từ nhu cầu của doanh nghiệp, cùng với việc phân tích, đánh giá nhu cầu việc làm của các ngành nghề kinh tế quốc dân, trong đó tập trung vào đào tạo kỹ năng nghề, kỹ năng làm việc nhóm, ý thức, tác phong, công nghệ thông tin, ngoại ngữ, khả năng thích nghi trong môi trường công nghệ hiện đại.

- Đa dạng hóa các phương thức, hình thức đào tạo: Đào tạo thường xuyên, đào tạo chuyên sâu, đào tạo cập nhật, đào tạo lại; đào tạo tại doanh nghiệp, tại cơ sở đào tạo; đào tạo trực tuyến; đào tạo ở nước ngoài, tạo cơ hội để NLĐ thuận lợi trong việc tham gia đào tạo.

2.3. Nâng cao chất lượng thương lượng, đối thoại với người sử dụng lao động

- Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của NLĐ và nhu cầu đào tạo nghề, nhu cầu chuyển đổi nghề; tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ NLĐ về việc chuyển đổi nghề.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc thương lượng, đối thoại với người sử dụng lao động, đưa nội dung đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ vào Thỏa ước lao động tập thể theo hướng cụ thể, thiết thực.

- Đôn đốc, giám sát việc thực hiện các điều khoản trong Thỏa ước lao động tập thể đã ký kết; kịp thời rà soát, thương lượng để sửa đổi, bổ sung Thỏa ước lao động tập thể đảm bảo quyền lợi NLĐ trong việc đào tạo để có việc làm tốt hơn; những nơi Thỏa ước chưa quy định, cần phải thương lượng bổ sung.

3. Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua và làm tốt công tác khen thưởng, tạo động lực và môi trường để NLĐ tích cực học tập, nâng cao trình độ, sẵn sàng chuyển đổi nghề nghiệp.

- Công đoàn phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức triển khai hiệu quả các phong trào thi đua như: “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”; phong trào “Ôn lý thuyết, luyện tay nghề, thi thợ giỏi”; phong trào “Tự học tập nâng cao trình độ chuyên

môn, nghiệp vụ, tay nghề”, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề cho NLD.

- Hàng năm, có các hình thức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, trao học bổng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập, đào tạo chuyển đổi nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động, ổn định và phát triển sản xuất của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

4. Huy động nguồn lực đào tạo chuyển đổi nghề cho NLD

- Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ cho công tác đào tạo chuyển đổi nghề cho NLD.

- Trích một phần tài chính công đoàn hỗ trợ công tác tuyên truyền đào tạo chuyển đổi nghề; tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng hoạt động cho cán bộ công đoàn các cấp về lĩnh vực này; quan tâm bồi dưỡng cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên các cơ sở đào tạo và giáo dục nghề nghiệp của tổ chức công đoàn.

- Vận động doanh nghiệp trích kinh phí hỗ trợ cho công tác đào tạo chuyển đổi nghề cho NLD tại doanh nghiệp.

- Huy động nguồn xã hội để hỗ trợ cho công tác đào tạo chuyển đổi nghề cho NLD; nghiên cứu, đề xuất thành lập Quỹ học bổng dành cho công nhân học nghề, đồng thời khuyến khích các cấp công đoàn trao học bổng cho công nhân tích cực, có thành tích trong học nghề.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án do đồng chí Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn làm Trưởng ban; Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ giúp Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án của các cấp công đoàn, chuẩn bị báo cáo sơ kết, tổng kết, khen thưởng.

- Giao Ban Chính sách kinh tế - xã hội và Thi đua khen thưởng là đơn vị thường trực phối hợp với các ban Tổng Liên đoàn và công đoàn địa phương, ngành tham mưu giúp Ban Chỉ đạo và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án.

- Tích cực tham gia đề xuất với Chính phủ, các bộ, ngành và lãnh đạo địa phương quan tâm có chính sách và hỗ trợ kinh phí cho công tác này.

- Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ công đoàn các cấp về ý nghĩa, tác dụng của đào tạo chuyển đổi nghề cho NLD.

- Thực hiện phương án sắp xếp lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tổ chức công đoàn để đáp ứng yêu cầu về công tác đào tạo trong tình hình mới.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án vào năm 2023, đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện Đề án các năm tiếp theo và tổ chức tổng kết vào năm 2030.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án ở cấp mình và chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc triển khai thực hiện.

- Triển khai thí điểm một số mô hình đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ, tiến hành đánh giá, phân loại.

- Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp và người sử dụng lao động hỗ trợ về tài chính và tạo điều kiện về thời gian để đoàn viên, NLĐ được tham gia đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quản lý, nâng cao nhận thức chính trị, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, tin học.

- Thường xuyên thống kê, rà soát lao động có nhu cầu chuyển đổi nghề để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ, giúp NLĐ tiếp cận các cơ sở đào tạo.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án của các cấp công đoàn trực thuộc.

- Hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua Ban CSKTXH&TĐKT) trước ngày 30/11.

- Tổ chức và chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc sơ kết, tổng kết theo kế hoạch của Tổng Liên đoàn.

3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Căn cứ nội dung kế hoạch và chỉ đạo, hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương xây dựng kế hoạch hoặc hướng dẫn cụ thể và chỉ đạo công đoàn cơ sở thực hiện hiệu quả Đề án.

- Hướng dẫn, hỗ trợ NLĐ có nhu cầu chuyển đổi nghề tiếp cận các cơ sở đào tạo để học tập và tìm việc làm mới.

- Chủ động đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và hỗ trợ công đoàn cơ sở trong thực hiện kế hoạch.

- Hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện Đề án về công đoàn cấp trên trực tiếp trước ngày 20/11.

4. Công đoàn cơ sở

- Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của công đoàn cấp trên, chủ động đề xuất, tham gia với người sử dụng lao động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ tại đơn vị, doanh nghiệp; tiến hành đối thoại, thương lượng để đưa nội dung đào tạo chuyển đổi nghề vào Thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế doanh nghiệp.

- Kịp thời thông tin, báo cáo kết quả, những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở, đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp hỗ trợ trong quá trình thực hiện Đề án.

5. Các cơ sở đào tạo và giáo dục nghề nghiệp của tổ chức công đoàn

- Tổ chức khảo sát nhu cầu đào tạo chuyển đổi nghề, phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng nội dung, phương thức đào tạo để đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và NLĐ.

- Phối hợp với doanh nghiệp tổ chức đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ có nhu cầu tại địa phương, đơn vị.

6. Đề nghị các bộ, ngành, địa phương

Chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp với tổ chức công đoàn trong việc xây dựng cơ chế, chính sách, kiểm tra, giám sát và bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ.

Đề nghị các cấp công đoàn triển khai thực hiện Đề án “Công đoàn tham gia đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ giai đoạn 2020 - 2023 và định hướng đến năm 2030”. Quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, kịp thời báo cáo về Tổng Liên đoàn (qua Ban Chính sách kinh tế - xã hội và Thi đua khen thưởng) để giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Bộ LĐTB&XH;
- ĐCT Tổng Liên đoàn;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng, các ban TLĐ;
- LĐLĐ các tỉnh, thành phố;
- CĐNTW, CĐTCT trực thuộc TLĐ;
- Các cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp của tổ chức công đoàn;
- Lưu: VT, Ban CSKTXH&TĐKT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Duy Hiều